

Số: **31** /2016/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **22** tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng thành phố Phủ Lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về việc đặt tên đường, tên phố và công trình công cộng thành phố Phủ Lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 53 /TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên 14 đường, 32 phố, 3 công trình công cộng; điều chỉnh lý trình 07 đường, 06 phố của thành phố Phủ Lý (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện:

- Xác định vị trí các điểm cần đặt và gắn biển tên đường, tên phố;
- Cắm biển các ngõ và gắn biển số nhà.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP; KGVX, NC(T), TH(T);
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

DANH MỤC

**Các tuyến đường, phố và công trình công cộng của thành phố Phủ Lý
được đặt tên, điều chỉnh lý trình**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **31**/2016/QĐ-UBND
ngày **22** tháng **8** năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Tên của 14 tuyến đường

TT	Tên cũ (tên gọi theo quy hoạch, dự án)	Tên mới	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(m)	Chiều rộng(m)
1	Đường ĐT01 đường vào nhà thi đấu đa năng)	Võ Nguyên Giáp	Đường Lê Hoàn	Trạm dừng nghỉ cao tốc	2.400	42
2	Đường 150m	Nguyễn Văn Linh	Đường Lê Hoàn	Khu đô thị Bắc Châu Giang	1.420	150
3	Đường 68m	Điện Biên Phủ	Cuối Khu đô thị Liêm Chính	Xã Tiên Hiệp	7.710	68
4	Đường kè Bắc Châu Giang	Đình Tráng	Đường Nguyễn Chí Thanh	Cầu Châu Giang	790	15
5	Đường kè Nam Châu Giang	Xuân Diệu	Đường Lê Lợi	Đường Trần Hưng Đạo	2.100	13
6	Quốc lộ 21B (Phủ Lý - Mỹ Lộc)	Hà Huy Tập	Nút giao Liêm Tuyên	Giáp huyện Thanh Liêm	3.070	50
7	Đường vành đai N2	Lê Đức Thọ	Quốc lộ 21A (Bến xe trung tâm tỉnh)	Giáp huyện Thanh Liêm	2.630	28
8	Đường dẫn cầu Phù Vân	Nguyễn An Ninh	Đường Lê Hoàn	Thôn 3, Phù Vân (Ngã tư quy hoạch)	950	42
9	Đường Lê Chân nhánh 2 (ĐT 494B)	Nguyễn Văn Cừ	Ngã tư đi Thị trấn Quế (CH xăng dầu Xuân Hòa)	Đường Lê Chân	2.800	22.5
10	Đường Liên tổ Phú Viên	Phú Viên	Đường Lý Thường Kiệt	Nút giao Lê Chân nhánh 2(ĐT494B)	1.000	7
11	Đường liên tổ Lạt Sơn	Lạt Sơn	Chùa Lạt Sơn	Ngã tư đi Nhà máy XM Bút Sơn (đường Lê Chân kéo dài)	860	5
12	Đường Liên tổ Phú Cường	Phú Cường	Nút giao ĐT 494B với đường Ngô Gia Tự	Chùa Lạt Sơn	1.200	6
13	Đường ĐH 08 (Phường Thanh Tuyên)	Phạm Công Trứ	Đường Lê Hoàn	Thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm	2.200	5
14	Đường ĐH 01 (Phường Thanh Tuyên)	Phan Huy Ích	Đường Lê Hoàn	Thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm	2.100	3.5

2. Tên của 32 tuyến phố

TT	Tên cũ (tên gọi theo quy hoạch, dự án)	Tên mới	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(m)	Chiều rộng(m)
Khu đô thị Sinh thái và Thương mại Dịch vụ Lam Hạ						
1	Đường 27m (Tuyến 07)	Hoàng Thế Thiện	Cầu Châu Giang Phường Lam Hạ	Nút giao Đường 68m	750	27
2	Đường 27m	Lương Văn Can	Trường CD PT-TH (đoạn giao với đường Nguyễn Chí Thanh)	Đường 68m	730	27
3	Đường 22m (Tuyến 03)	Nguyễn Thành Lê	Đường Lê Công Thanh kéo dài	Đường 68m	600	22
4	Đường KĐT 28ha (Tuyến 9)	Hoàng Tùng	Phía Đông Sở Tài nguyên và môi trường (đoạn giao đường 42m quy hoạch)	Đường 27m	420	7.5
5	Đường KĐT 28ha (Tuyến 11)	Hồ Xanh	Phía đông Nhà in Báo Hà Nam (đoạn giao đường 42m quy hoạch)	Tuyến 16	500	22
6	Đường KĐT 28ha (Tuyến 8)	Hồ Tùng Mậu	Phía nam Sở Tài nguyên - Môi trường	Đường 27m	340	11.5
7	Đường KĐT 28ha (Tuyến 6)	Lương Định Cửa	Tuyến 9	Tuyến 14	430	15
8	Đường KĐT 28ha (Tuyến 5)	Ngô Thị Nhậm	Tuyến 8	Tuyến kè hồ số 3	530	15
9	Đường KĐT 28ha (Tuyến 4)	Ngô Vi Liên	Tuyến 9	Tuyến 12	300	11.5
Khu vực Phường Hai Bà Trưng						
10	Ngõ 207 Nguyễn Viết Xuân	Lê Anh Xuân	Phố Phạm Ngọc Thạch	Đường Trần Hưng Đạo	550	6.5
11	Đường xung quanh SVĐ thành phố	Trần Quốc Toàn	Đường Bùi Văn Dị (sau Đài PTTT Hà Nam)	Đường Lê Công Thanh	600	10
12	Đường xung quanh hồ Chùa Bàu	Nguyễn Du	Đoạn giao với đường Nguyễn Văn Trỗi (chùa Bàu)		1.200	12
Khu Đô thị Minh Khôi						
13	Đường Khu đô thị Minh Khôi	Ngô Sỹ Liên	Nút giao đường Trần Hưng Đạo với phố Tô Hiệu	Phố Lý Tự Trọng	500	7.5

TT	Tên cũ (tên gọi theo quy hoạch, dự án)	Tên mới	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(m)	Chiều rộng(m)
<i>Khu Đô thị Hồ A1</i>						
14	Đường xung quanh hồ A1	Đặng Thai Mai	Phố Tô Hiệu		700	7
<i>Khu hạ tầng kỹ thuật phía nam UBND Phường Liêm Chính</i>						
15	Đường D2	Bạch Trà	Đường Trần Hưng Đạo (gần trường mầm non Liêm Chính)	Đường Lê Duẩn	400	14
16	Đường D1	Nguyễn Hồng Phong	Phía Đông trường mầm non Liêm Chính	Đường Lê Duẩn	320	20
17	Đường N1	Đào Tấn	Lê Duẩn	Giáp khu dân cư cũ	350	20
<i>Khu đô thị Liêm Chính</i>						
18	Tuyến 08 và 17	Huỳnh Thúc Kháng	Phố Trần Quang Tặng	Đường 27m	400	15
19	Tuyến 15 và 5	Lê Quý Đôn	Phía trước Trường THPT chuyên Biên Hòa	Đường 68m	410	20
20	Đường 22m (đi qua cổng Trường THPT chuyên Biên Hòa)	Chu Văn An	Đường Lê Duẩn	Đường 27m	500	22
21	Tuyến 09, 12, 19 và 21 (phía Nam Trường THPT chuyên Biên Hòa)	Đào Văn Tập	Phố Nguyễn Phúc Lai	Đường 68m	600	20
22	Tuyến 13, 16, 18, 20, 24, 27	Trần Quốc Vượng	Phố Trần Quang Tặng	Đường 68m	1.000	18
23	Tuyến số 29	Nguyễn Lam	Phố Nguyễn Phúc Lai	Đường 68m	600	30
<i>Khu CEO, khu nhà ở cán bộ Bệnh viện Việt Đức, khu đất 7% Liêm Chính</i>						
24	Đường N1	Hồ Đắc Di	Hồ Vực Kiếu	Đường 30m (quy hoạch)	430	16
25	Đường N2	Tôn Thất Tùng	Đường 68m	Đường 30m (quy hoạch) cạnh bệnh viện Việt Đức	730	17.5
26	Đường N3	Đặng Thùy Trâm	Nút giao khu CEO với khu đất 7%	Đường 30m quy hoạch) phía tây Bệnh viện Việt Đức	520	15
27	Đường N4	Vũ Văn Lý	Đường 68m	Đường 30m (quy hoạch) phía đông Bệnh viện Việt Đức	630	15

TT	Tên cũ (tên gọi theo quy hoạch, dự án)	Tên mới	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(m)	Chiều rộng(m)
28	Đường D1	Đặng Văn Ngữ	Đường Trần Hưng Đạo	Đường Lê Duẩn	350	18
29	Đường D2	Lê Tư Lành	Đường 17,5m (Dự kiến đặt tên Phố Tôn Thất Tùng)	Đường Lê Duẩn	300	17.5
Khu hạ tầng kỹ thuật hồ Quang Trung						
30	Đường 9,5m (Đường dẫn vào hồ Quang Trung)	Bùi Đạt	Đường dẫn vào cầu Phù Vân	Đường bê tông Phường Quang Trung	1200	10
Khu đô thị Tài Tâm						
31	Đường khu ĐT Tài Tâm (đường kè Đông sông Đáy)	Nguyễn Thượng Hiền	Cầu Châu Sơn	Đường vào tổ Độ Xá - Phường Thanh Châu	850	10
32	Đường nội bộ khu đô thị Tài Tâm	Đỗ Huy Liêu	Cầu Châu Sơn	Đường vào tổ Độ Xá- Phường Thanh Châu	890	12

3. Tên của 03 công trình công cộng

TT	Tên gọi theo quy hoạch/dự án	Tên mới (dự kiến)	Vị trí
1	Cầu Châu Giang	Cầu Châu Giang	Phường Lương Khánh Thiện và Lam Hạ
2	Cầu Liêm Chính	Cầu Liêm Chính	Phường Liêm Chính và Lam Hạ
3	Cầu Phù Vân	Cầu Phù Vân	Xã Phù Vân và phường Quang Trung

4. Điều chỉnh lý trình các tuyến đường, phố đã được đặt tên

4.1. 07 đường

TT	Tên đường	Lý trình cũ		Lý trình mới	
		Điểm đầu	Điểm cuối	Điểm đầu	Điểm cuối
1	Lê Hoàn	Giáp xã Tiên Tân	Giáp huyện Thanh Liêm	Giáp huyện Duy Tiên	Giáp huyện Thanh Liêm
2	Lê Công Thanh	Đường Đình Tiên Hoàng	Đường D1 (KĐT Bắc Châu Giang)	Đường Đình Tiên Hoàng	Giáp huyện Duy Tiên
3	Trần Hưng Đạo	Đường Trần Thị Phúc	Hết địa phận thành phố	Đường Trần Thị Phúc	Cầu vượt cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình
4	Đình Tiên Hoàng	Cầu Châu Sơn	Hết địa phận Thành phố (xã Liêm Tiết)	Cầu Châu Sơn	Giáp huyện Thanh Liêm
5	Ngô Quyền	Đường Lê Hoàn	Cầu Đọ Xá	Đường Lê Hoàn	Cầu Châu Sơn
6	Lý Thường Kiệt	HTX Vân Sơn	Đường Lê Chân	Ngã 3 Thanh Sơn	Đường Lê Chân (Sở Xây dựng)
7	Lê Chân	Cầu Châu Sơn	Hết địa phận Thành phố (cầu Lê Chân)	Cầu Châu Sơn	Ngã tư đường vào Nhà máy xi măng Bút Sơn)

4.2. 06 phố

TT	Tên phố	Lý trình cũ		Lý trình mới	
		Điểm đầu	Điểm cuối	Điểm đầu	Điểm cuối
1	Phạm Ngọc Thạch	Đường Trường Chinh	Đường Lê Lợi	Đường Trường Chinh	Đường Lý Tự Trọng
2	Dã Tượng	Đường Trần Hưng Đạo	Đường N11 (Quy hoạch)	Đường Lê Duẩn	Phố Yết Kiêu
3	Lương Văn Đài	Phố Dã Tượng	Đường D13 (Quy hoạch)	Đường bê tông (đốc lò mổ)	Đường Lê Duẩn
4	Nguyễn Hữu Tiên	Đường Lý Thái Tổ	Trường Cao đẳng Y tế	Đường Hoàng Văn Thụ	Trường Cao đẳng Y tế
5	Đề Yêm	Đường Lý Thái Tổ	Đường 24/8	Đường Lý Thái Tổ	Đường Ngô Gia Tự
6	Võ Văn Tần	Phố Trần Văn Chuông	Phố Đề Yêm	Phố Trần Văn Chuông	Khu đô thị Vân Sơn

